

Số: 225/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

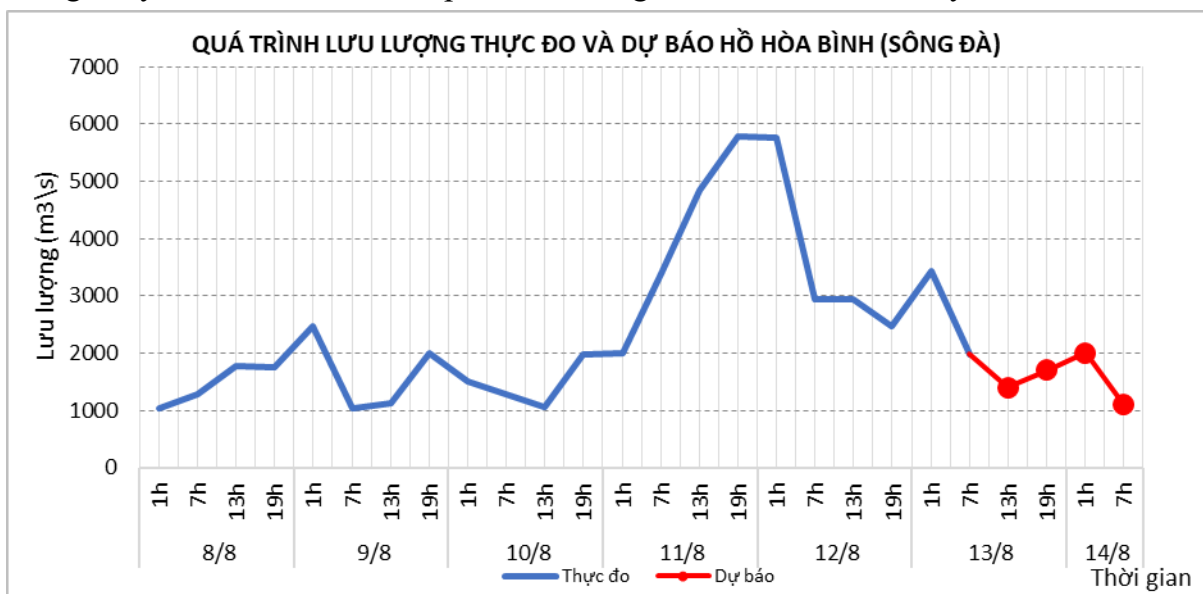
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

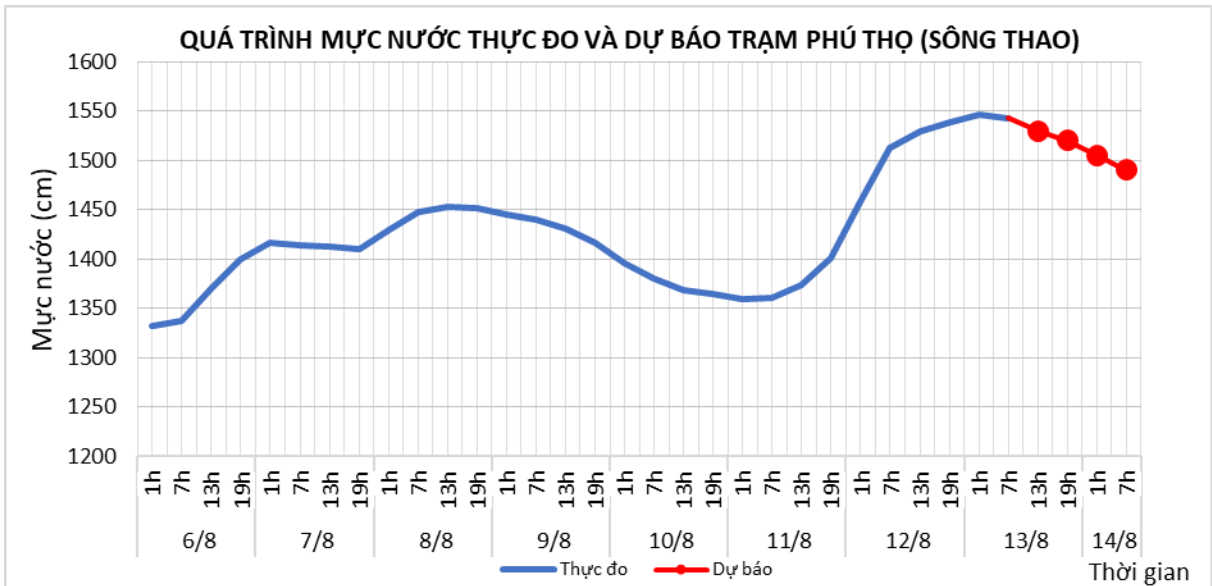
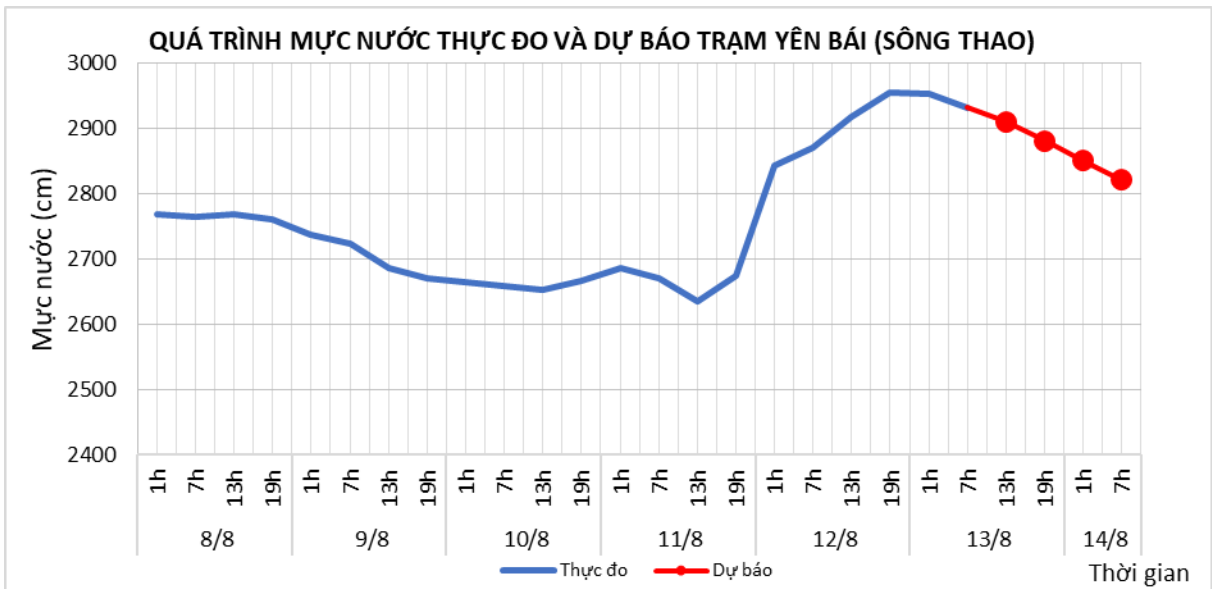
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đã lên và đạt đỉnh tại Yên Bái 29,57 (21h/12/8) dưới BĐ1: 0,43m; tại Phú Thọ 15,46m (1h/13/8) và đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục xuống.



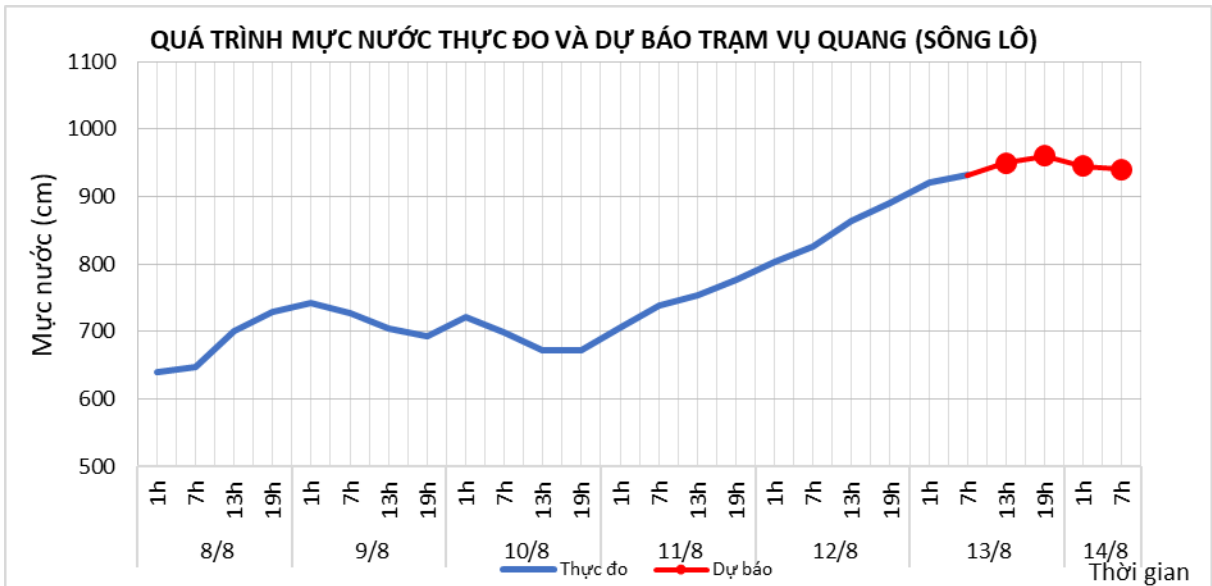
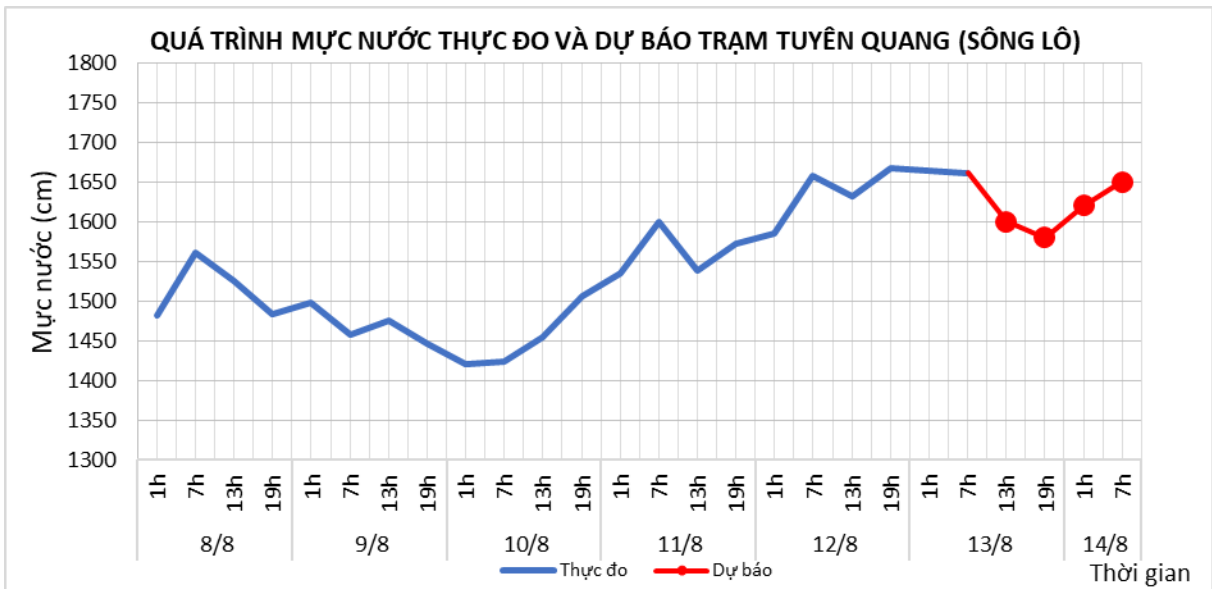
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô dao động theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục dao động theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



3. Khu vực Đông Bắc

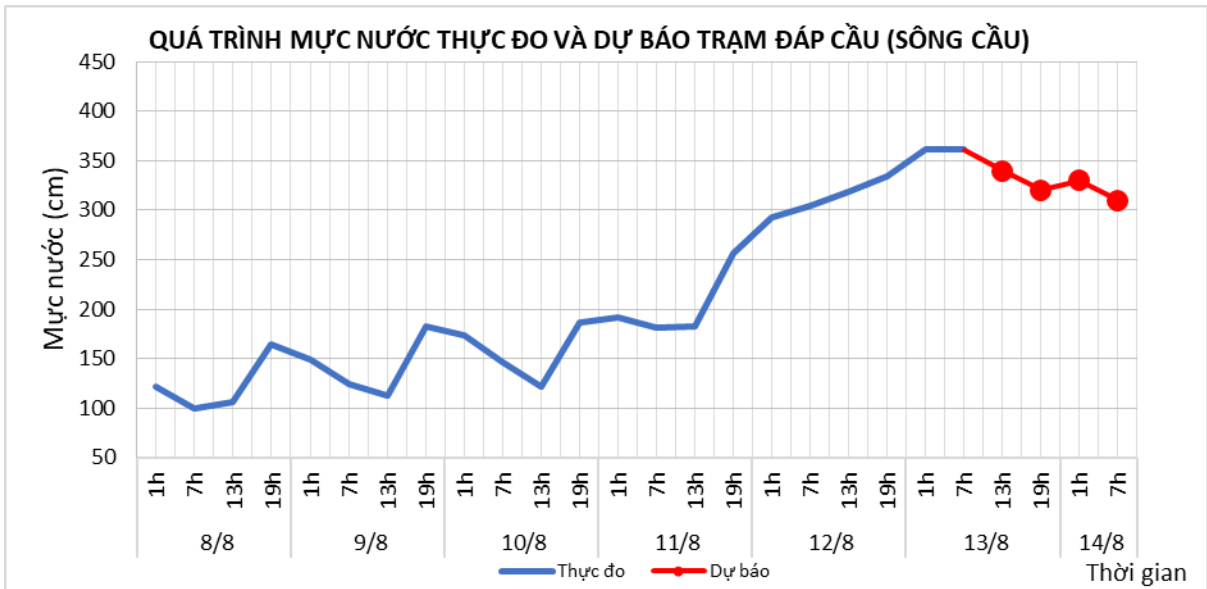
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đã đạt mức đỉnh và biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ xuống chậm.



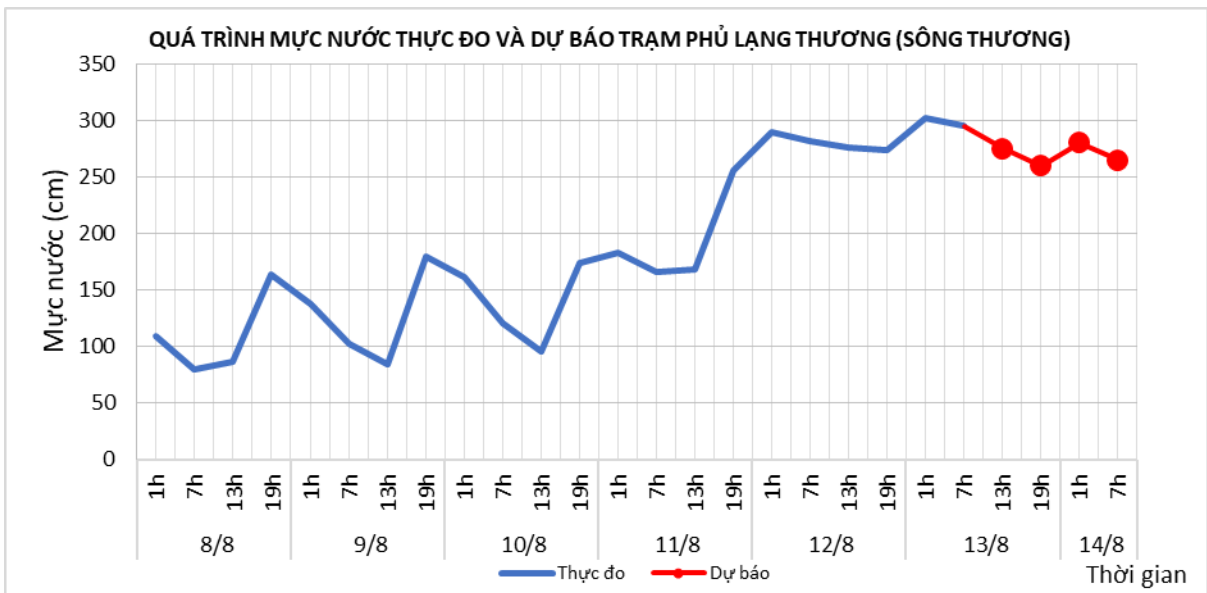
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đạt đỉnh ở mức 3,0m và biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ xuống chậm.



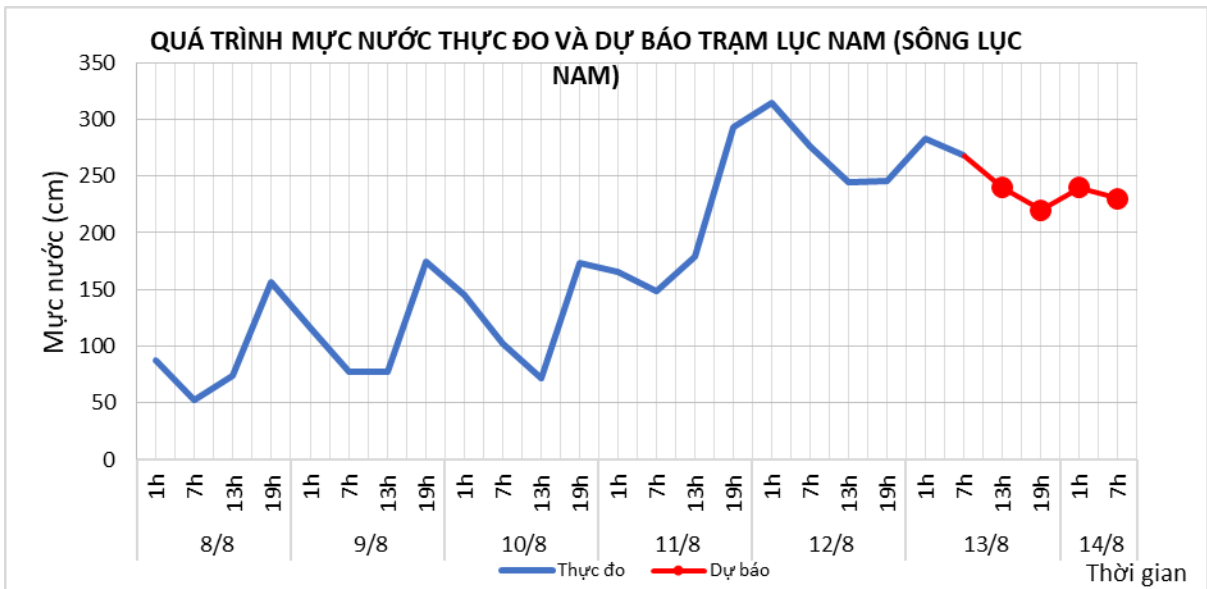
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang xuống chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục xuống.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

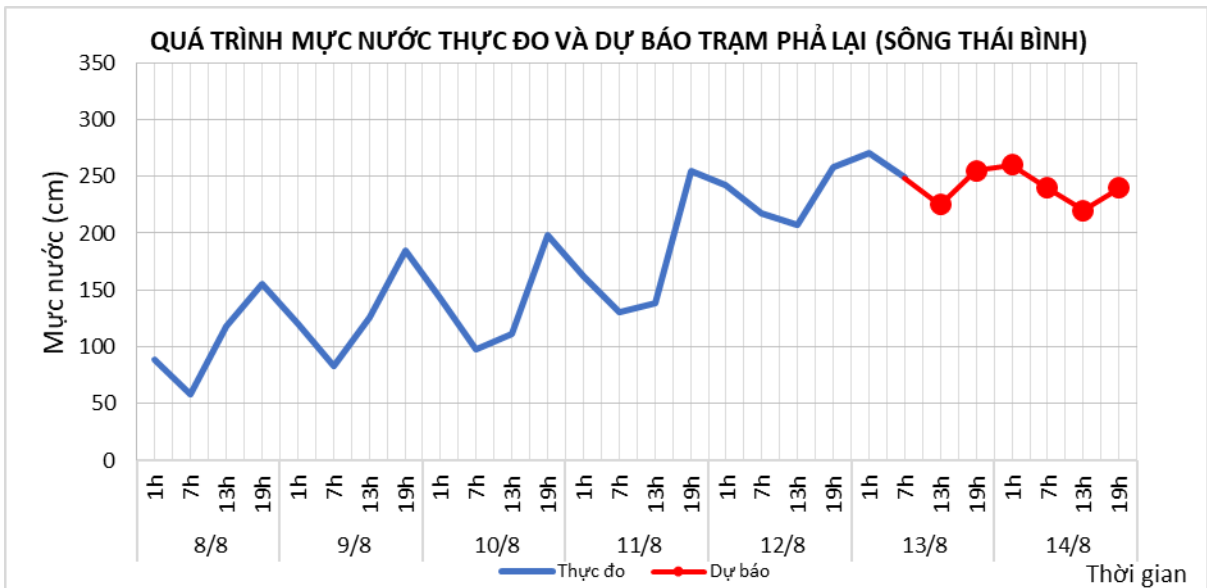
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại lên chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/13/8, mức nước tại trạm Phả Lại là 2,49m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm. Đến 19h/14/8, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 2,40m.



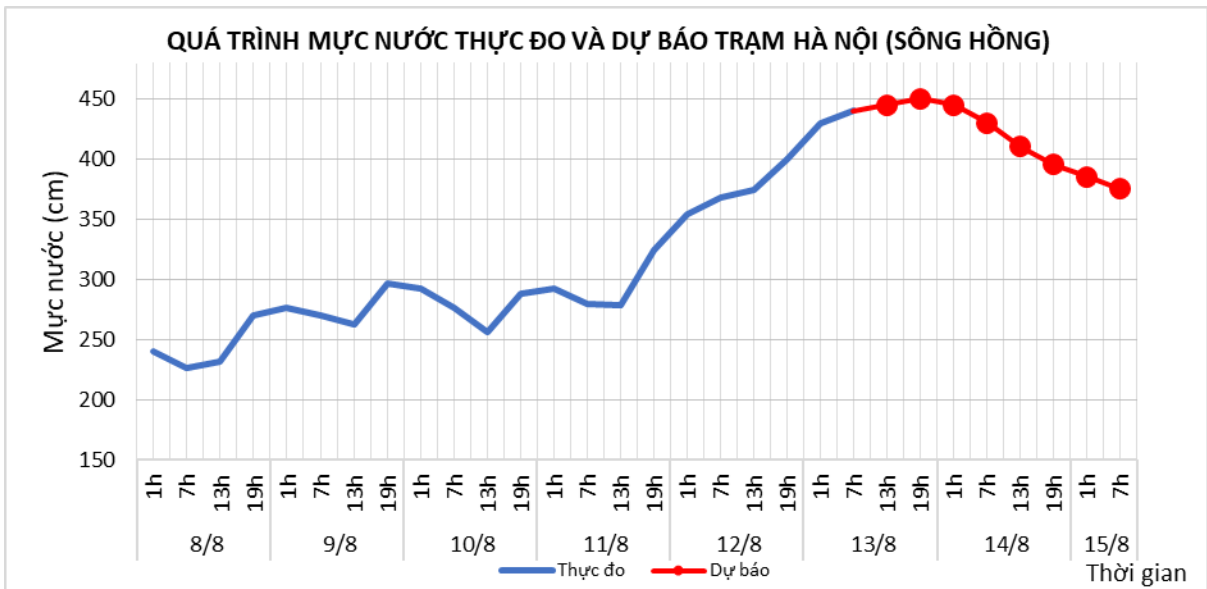
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang lên chậm. Lúc 07h/13/8, mức nước tại trạm Hà Nội là 4,40m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ đạt đỉnh ở mức 4,5m, sau xuống chậm. Đến 07h/15/8 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng xuống mức 3,75m.



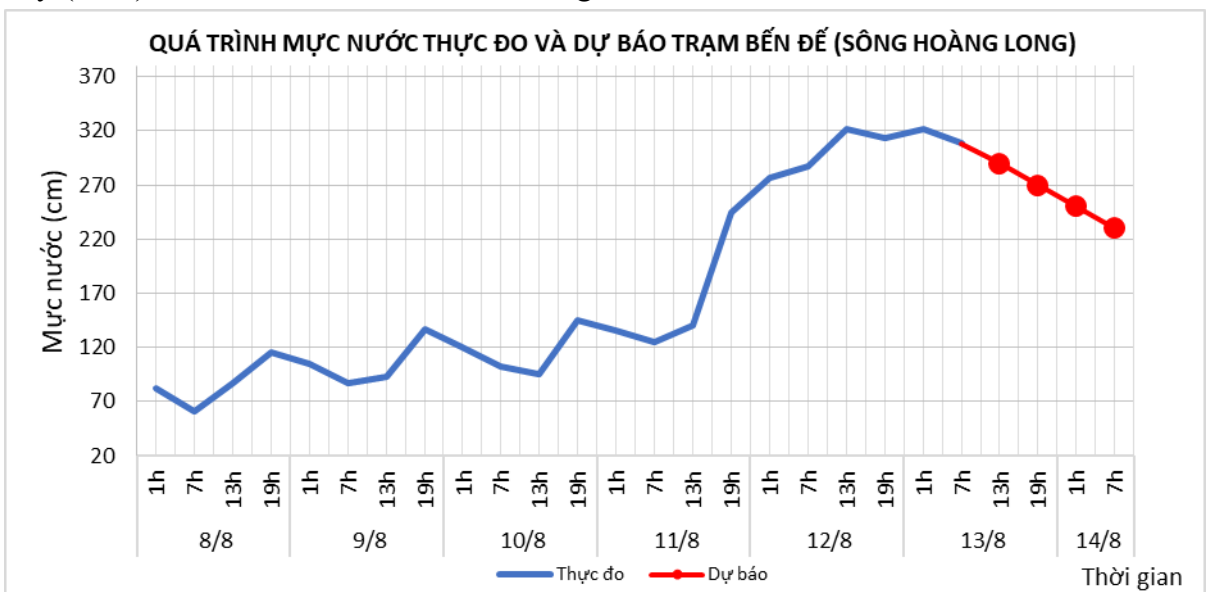
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đã đạt đỉnh ở mức 3,21m (trên BĐ1 là 0,21m) lúc 01h ngày 13/8, hiện đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé sẽ tiếp tục xuống. Đến tối nay (13/8), mức nước tại Bến Đé sẽ xuống dưới mức BĐ1.



Cảnh báo:

Nguy cơ lũ quét, sạt lở đất sẽ tiếp tục xảy ra ở các tỉnh vùng núi khu vực Bắc Bộ.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

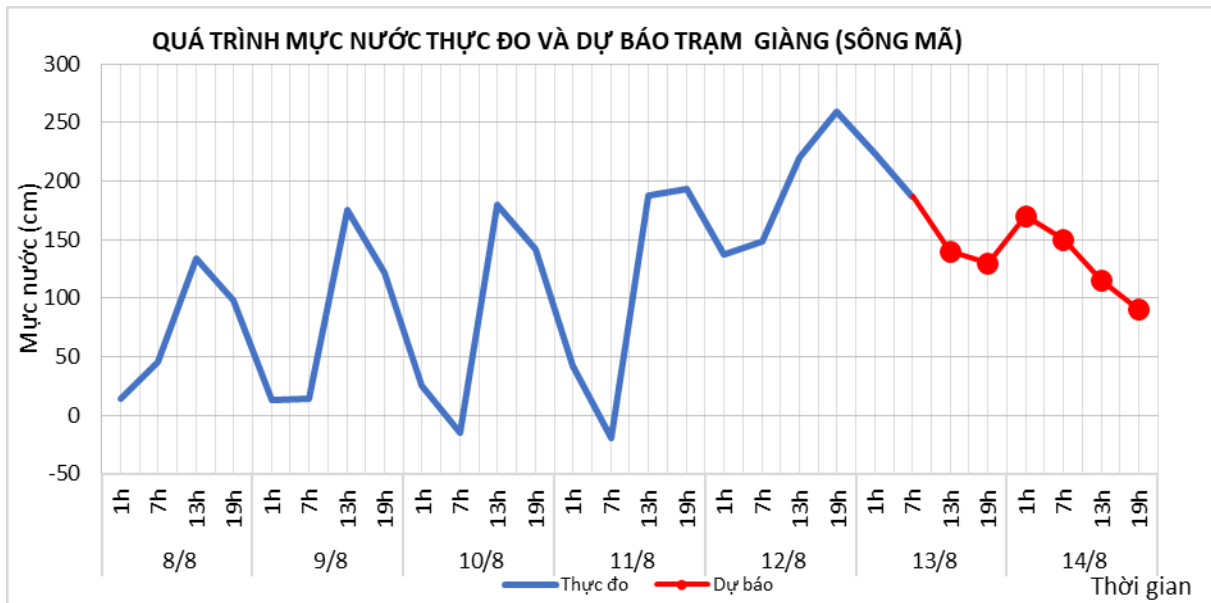
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (12/8), mực nước sông Mã tại Lý Nhân đã đạt đỉnh dưới mức BĐ1 và đang xuống, hạ lưu tại Giàng có dao động. Sáng nay, mực nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Mã tiếp tục xuống dần.



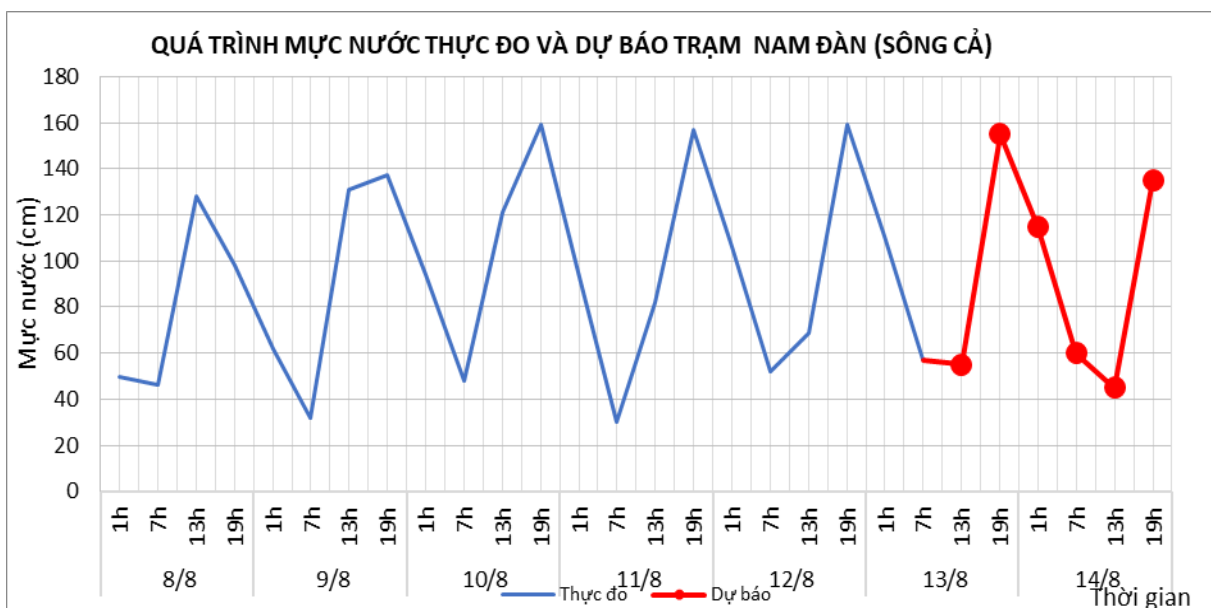
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng nguồn sông Hiếu, sông Cả có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



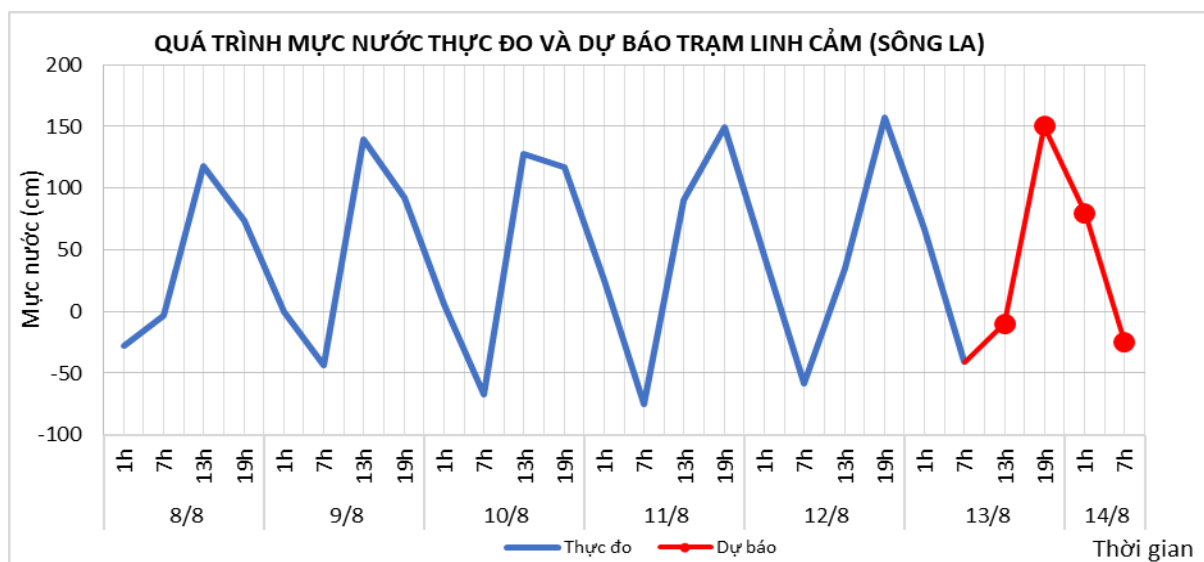
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



5.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Bưởi đã đạt đỉnh và đang xuống, hạ lưu đang dao động ở mức đỉnh. Mực nước lúc 07h/13/8 tại Kim Tân là 10,89m, dưới BĐ2 0,11m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bưởi xuống dần.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

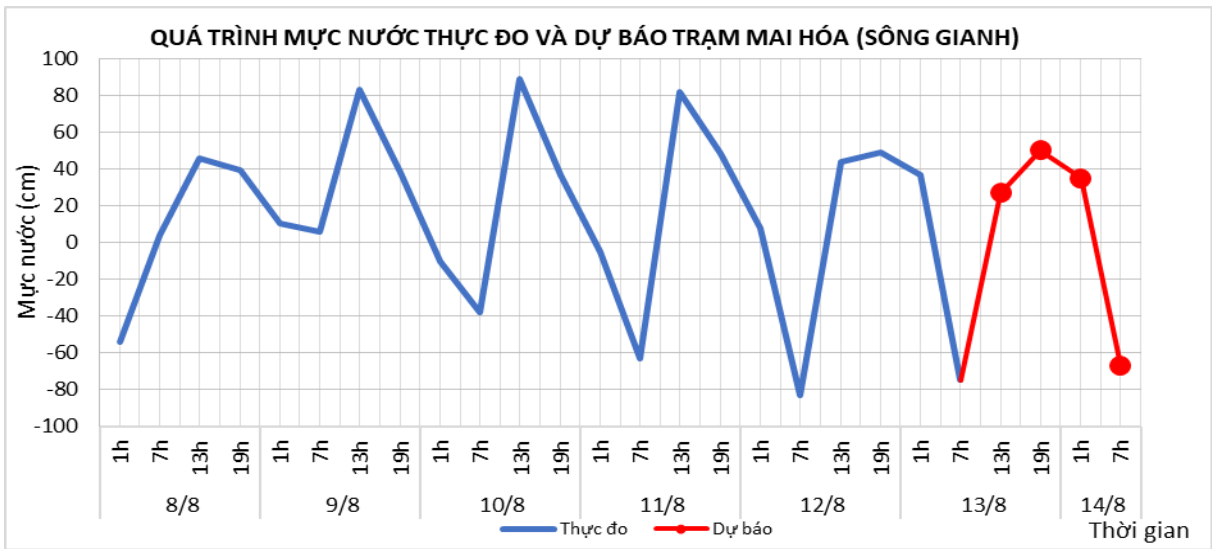
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



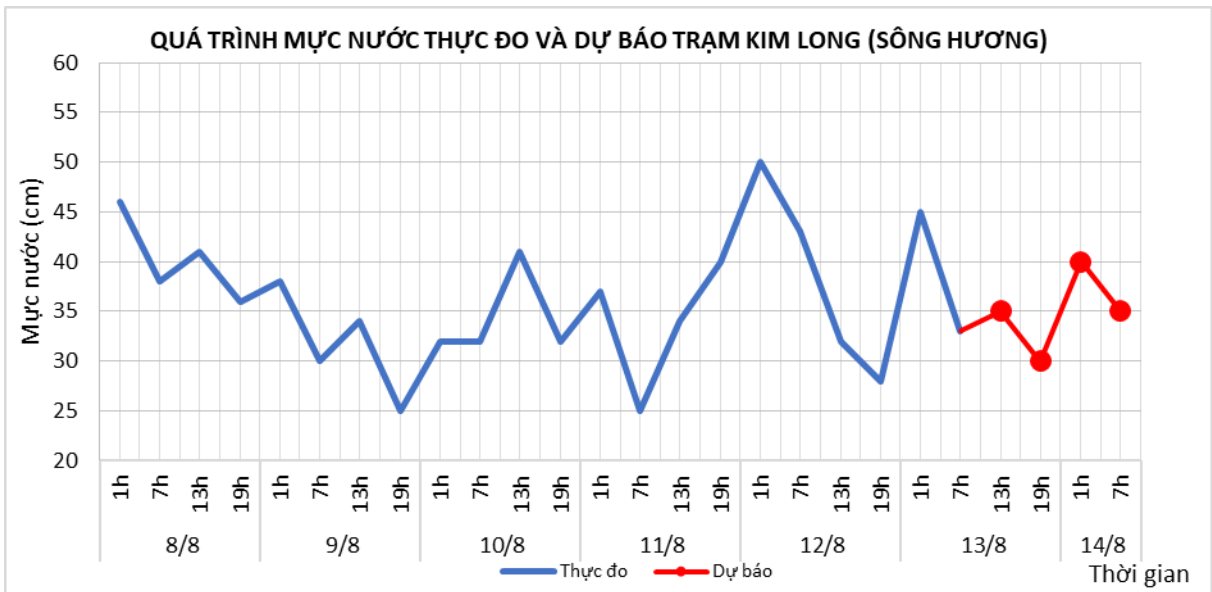
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



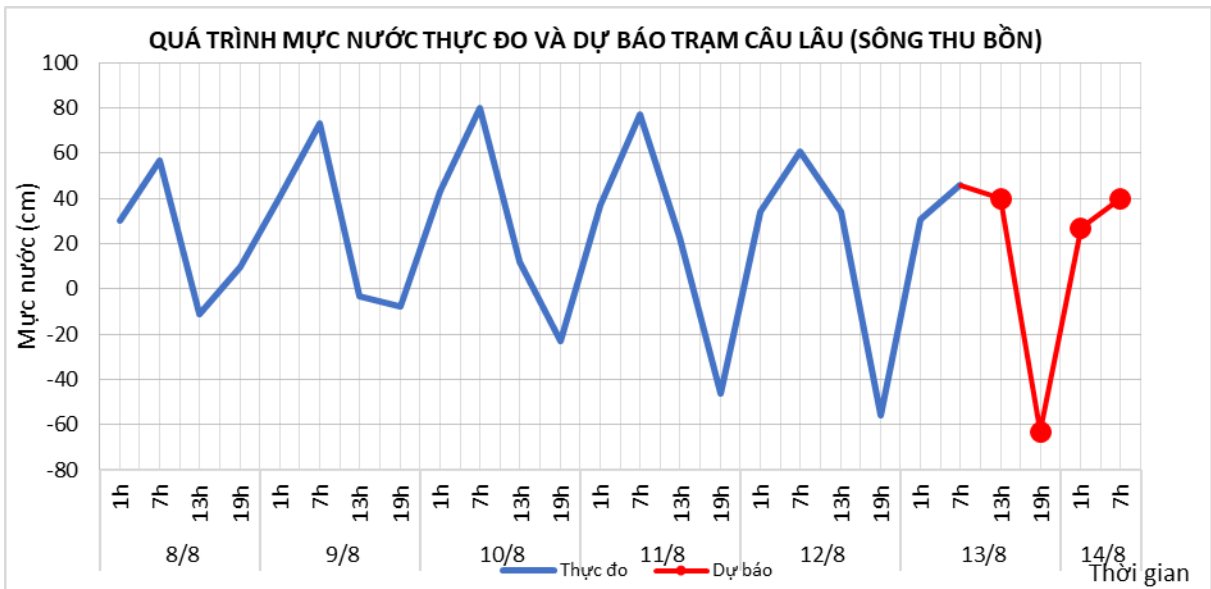
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



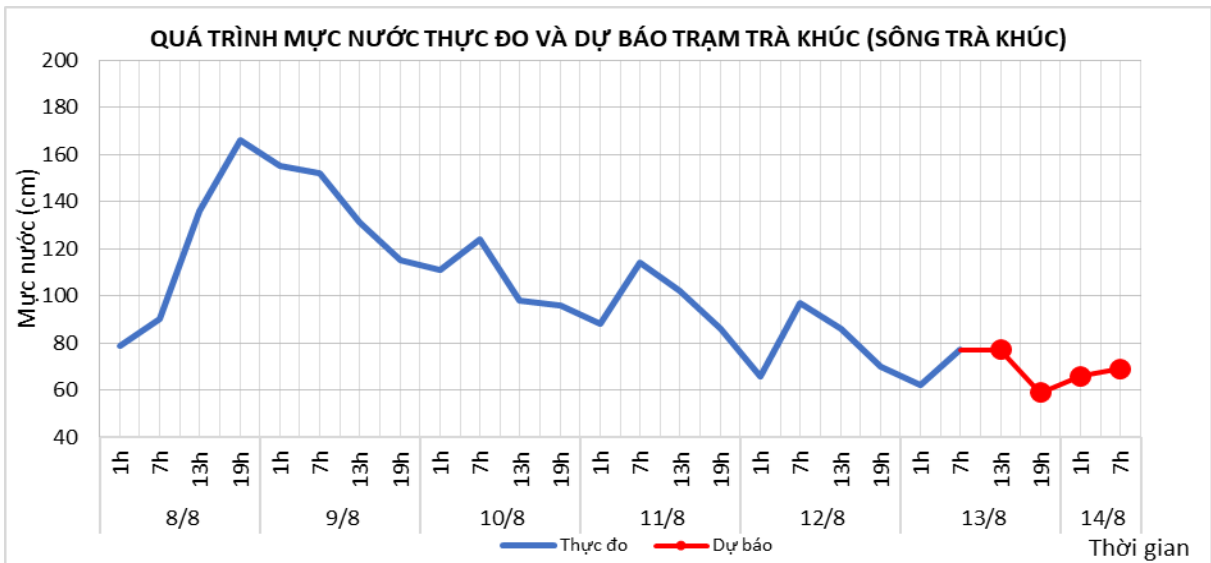
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

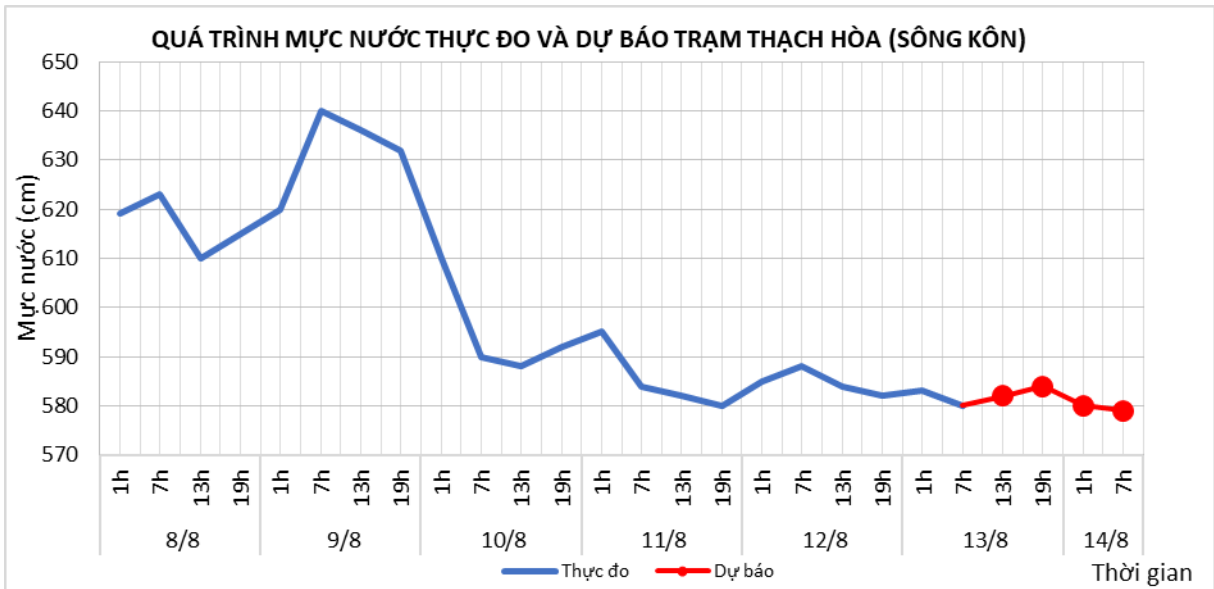
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



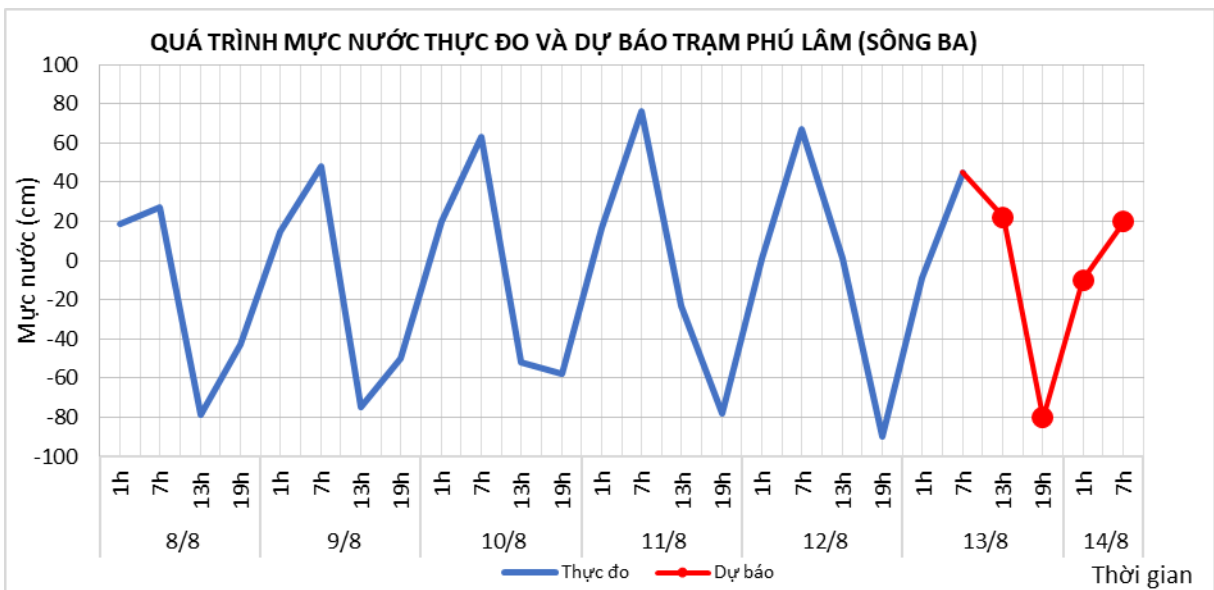
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

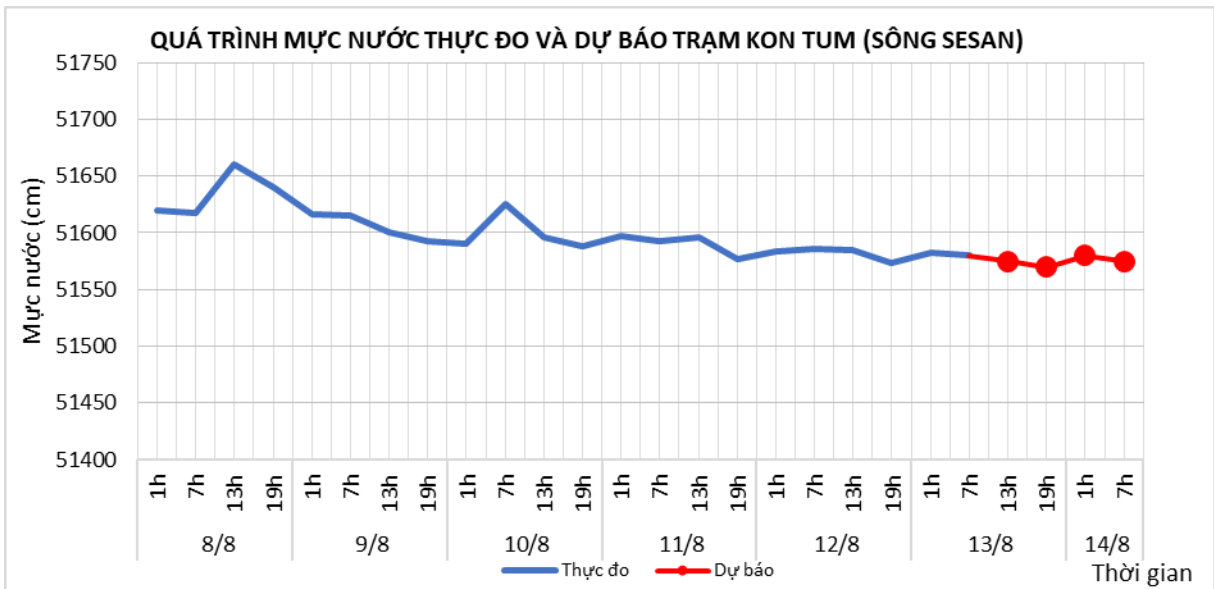
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



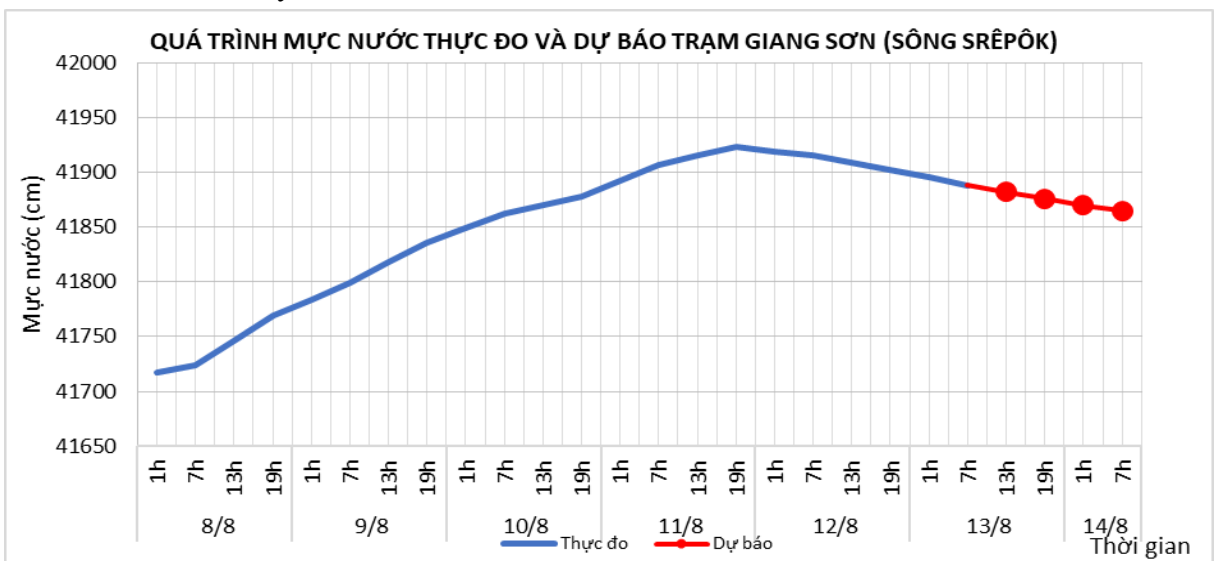
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

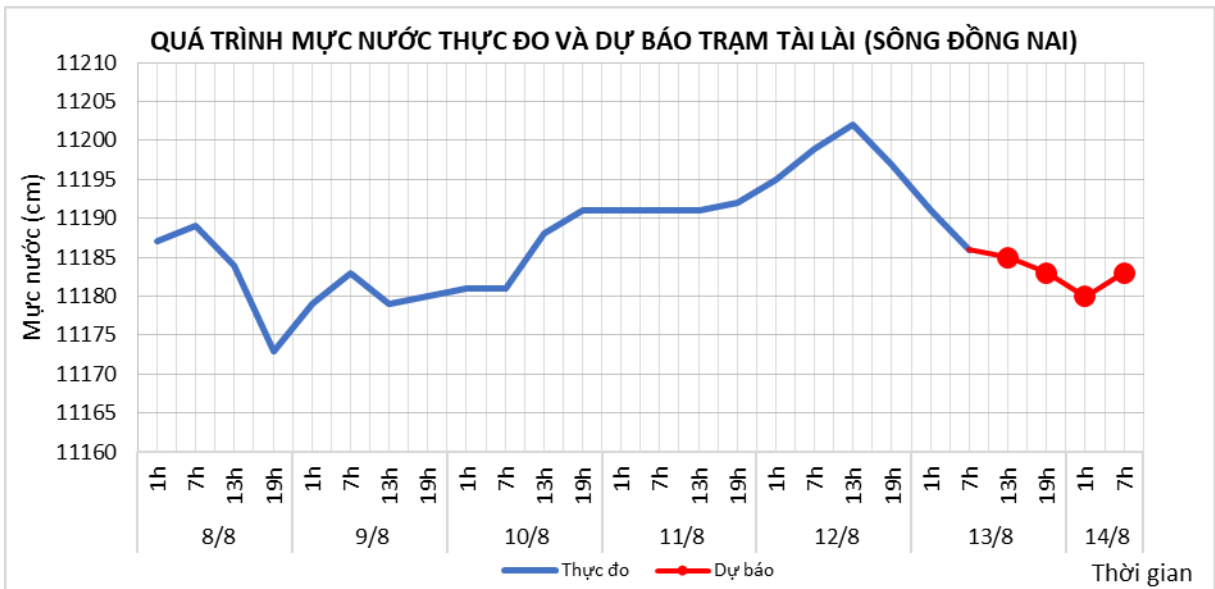
9.1. Lưu vực sông Đông Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



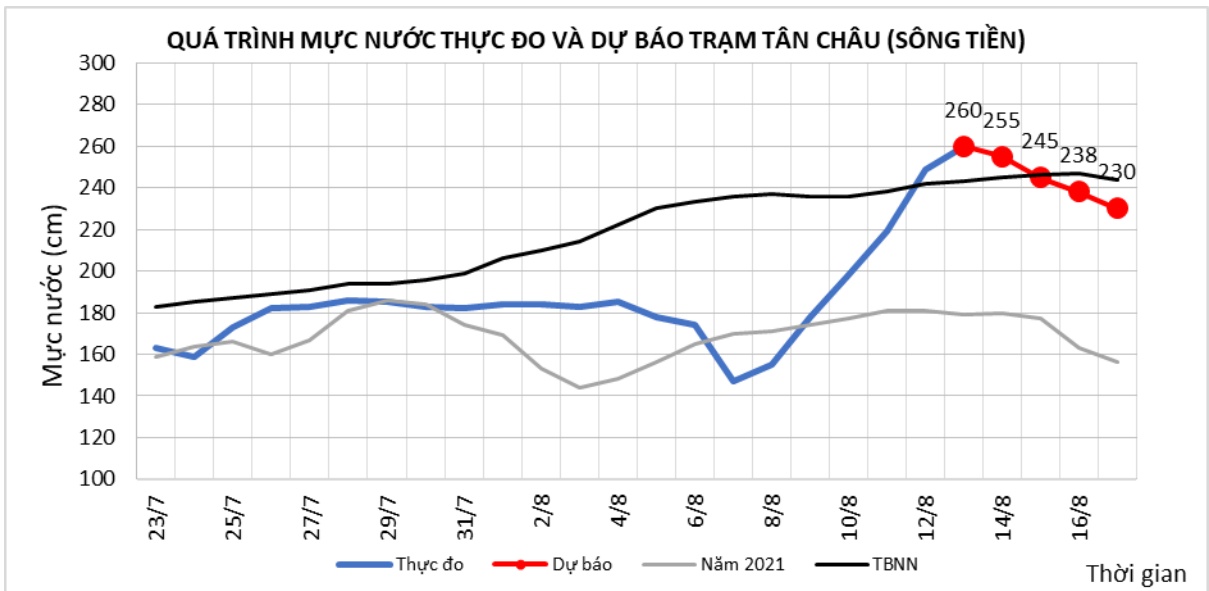
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

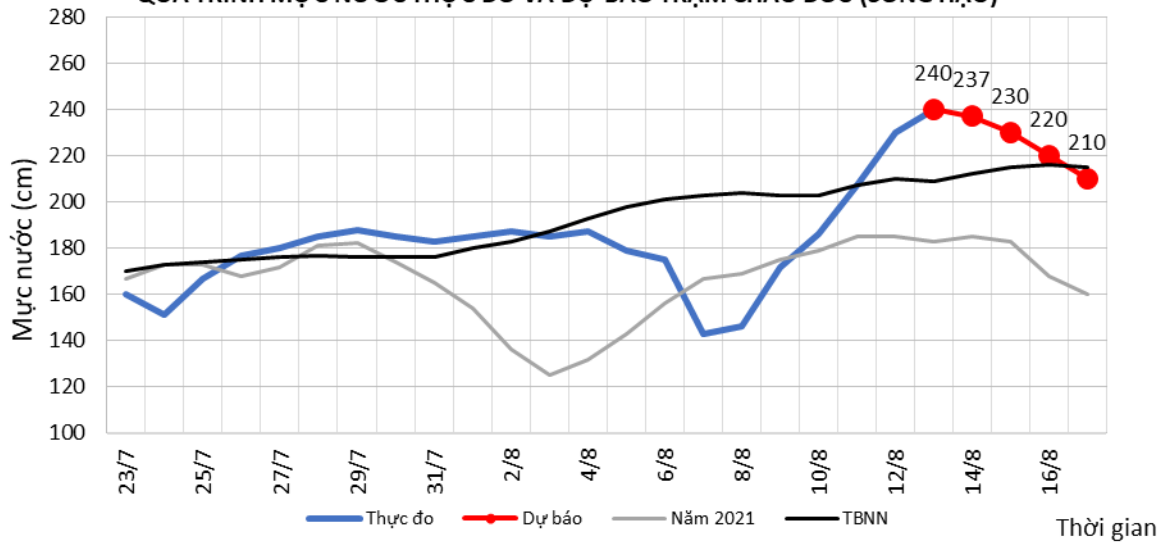
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên nhanh. Mức nước cao nhất ngày 12/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,49m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,30m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 1-2 ngày tới, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên, sau đó xuống dần. Đến ngày 17/8, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,30m; tại Châu Đốc ở mức 2,10m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-12/08	19h-12/08	1h-13/08	7h-13/08	13h-13/08		19h-13/08		1h-14/08		7h-14/08		13h-14/08		19h-14/08		1h-15/08		7h-15/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2948	2468	3432	1985	1400	↓	1700	↑	2000	↑	1100	↓								
Thao	Yên Bái	2916	2954	2953	2931	2910	↓	2880	↓	2850	↓	2820	↓								
Thao	Phú Thọ	1529	1528	1546	1543	1530	↓	1520	↓	1505	↓	1490	↓								
Lô	Tuyên Quang	1632	1667	1664	1661	1600	↓	1580	↓	1620	↑	1650	↑								
Lô	Vụ Quang	864	890	921	932	950	↑	960	↑	945	↓	940	↓								
Cầu	Đáp Cầu	319	334	362	361	340	↓	320	↓	330	↑	310	↓								
Thương	Phủ Lạng Thương	276	274	302	295	275	↓	260	↓	280	↑	265	↓								
Lục Nam	Lục Nam	245	246	283	268	240	↓	220	↓	240	↑	230	↓								
Thái Bình	Phả Lại	207	258	271	249	225	↓	255	↑	260	↑	240	↓	220	↓	240	↑				
Hồng	Hà Nội	374	400	430	440	445	↑	450	↑	445	↓	430	↓	410	↓	395	↓	385	↓	375	↓
Hoàng Long	Bến Đé	321	313	321	308	290	↓	270	↓	250	↓	230	↓								
Mã	Giàng	220	259	224	187	140	↓	130	↓	170	↑	150	↓	115	↓	90	↓				
Cả	Nam Đàn	69	159	111	57	55	↓	155	↑	115	↓	60	↓	45	↓	135	↑				
La	Linh Cảm	35	157	67	-41	-10	↑	150	↑	80	↓	-25	↓								
Gianh	Mai Hóa	44	49	37	-75	27	↑	50	↑	35	↓	-67	↓								
Hương	Kim Long	32	28	45	33	35	↑	30	↓	40	↑	35	↓								
Thu Bồn	Câu Lâu	34	-56	31	46	40	↓	-63	↓	27	↑	40	↑								
Trà Khúc	Trà Khúc	86	70	62	77	77	→	59	↓	66	↑	69	↑								
Kôn	Thanh Hòa	584	582	583	580	582	↑	584	↑	580	↓	579	↓								
Ba	Phú Lâm	1	-90	-9	45	22	↓	-80	↓	-10	↑	20	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51585	51574	51583	51580	51575	↓	51570	↓	51580	↑	51575	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41909	41902	41895	41888	41882	↓	41876	↓	41870	↓	41865	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11202	11197	11191	11186	11185	↓	11183	↓	11180	↓	11183	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)											
		Thực đo		Dự báo									
		12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	17/08						
Sông Tiền	Tân Châu	249	↑	260	↑	255	↓	245	↓	238	↓	230	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	230	↑	240	↑	237	↓	230	↓	220	↓	210	↓

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn tin

Vũ Thanh Vân

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Nguyễn Tiến Kiên-Chu Ngọc Thắng